

Số: 94/2021/QĐST-HNGĐ

*BÐ, N2y 07 tháng 5 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 152/2021/TLST-HNGĐ  
N2y 08 tháng 4 năm 2021 giữa:

\* **Nguyên đơn:** Đỗ Thị Yến N, sinh năm 1991.

Đăng ký thường trú: Ấp Đông Hòa 2, xã DT, thị xã BM, tỉnh Vĩnh Long.

Chỗ ở hiện nay: Ấp Bình Thuận, thị trấn BÐ, huyện BÐ, tỉnh Bến Tre.

\* **Bị đơn:** Lê Tuấn N1, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Ấp Bình Thuận, thị trấn BÐ, huyện BÐ, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 107, 116, 119 của Luật hôn nhân  
và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành N2y  
29 tháng 4 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên  
bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành N2y 29 tháng 4 năm 2021 là  
hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 N2y, kể từ N2y lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly  
hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đỗ Thị Yến N với anh Lê Tuấn N1

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị Yến N với anh Lê Tuấn N1 thuận tình ly  
hôn.

- Về nuôi con chung: Chị Đỗ Thị Yến N được quyền trực tiếp nuôi dưỡng  
cháu Lê Tuấn N2, sinh N2y 01/8/2014.

Ghi nhận việc chị Đỗ Thị Yến N tự nguyện không yêu cầu anh Lê Tuấn N1 cấp  
dưỡng nuôi con.

Anh N1 không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Chị N trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh N1 trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 và Điều 119 của luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và quyết định việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên khai thống nhất không có nên không xét đến.
- Về án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm.

Chị Đỗ Thị Yến N tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị N đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000213 N2y 08 tháng 4 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện BĐ, tỉnh Bến Tre.

Như vậy, chị Đỗ Thị Yến N được hoàn lại số tiền chênh lệch còn lại là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV và THA);
- VKSND huyện BĐ;
- Chi cục THADS huyện BĐ;
- UBND thị trấn BĐ (Số 25 quyền số 01/2004);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**  
**Đã ký**

**Nguyễn Đăng Phi**